

Bản án số: 46/2025/HS-ST

Ngày: 30/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vi Tuấn Dũng;

2. Ông Nguyễn Duy Tuấn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS, ngày 15 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Hữu K, sinh ngày 24/01/1992; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm M, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ và tên bố: Đặng Văn Q, sinh năm 1970; Họ và tên mẹ: Lâm Thị T, sinh năm 1971; Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1999; Con: 02 con, nhỏ sinh năm 2020, lớn sinh 2018; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/10/2024 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

(Có mặt)

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Q1, luật sư - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.

(Có mặt)

2. Họ và tên: Triệu Tiến C, sinh ngày 28/01/1988; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố G, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Triệu Mạnh Đ, (Đã chết); Họ và tên mẹ: Lương Thị V, (Đã chết); Gia đình có 03 chị

em bị cáo là con thứ ba; Vợ: Khương Thị B, sinh năm 1989; Con: 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Tại bản án số 86/HSST ngày 06/8/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên (nay là TP P), tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: “đánh bạc” đã chấp hành xong Bản án năm 2024.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0002737 ngày 29/11/2019 của Công an thị xã P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 750.000đ, về hành vi đánh nhau hoặc xúi dục người khác đánh nhau, đã chấp hành xong Quyết định năm 2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/3/2025 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.

(Có mặt)

Người bị hại: Công ty K1-Vimico, xí nghiệp kẽm chì Làng H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thái H- Phó giám đốc công ty.

(Có đơn xét xử vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1, Chị Hoàng Thị Lan A, sinh năm 1999. (Có mặt)

2, Chị Hoàng Thị M, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

1, Bà Đỗ Thị H1, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

2, Ông Đặng Văn P, sinh năm 1965. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 29/10/2024 Tổ công tác Đội CSĐTTP về Hình sự, Kinh tế - Ma túy Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang Đặng Hữu K, sinh năm 1992, HKTT tại: xóm M, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi Tàng trữ trái phép vật liệu nổ. K đã tự giác lấy 01 túi nilon bên trong túi áo khoác giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác tiến hành kiểm tra túi nilon bên trong có 25 kíp nổ điện (niêm phong ký hiệu A); thu tại gác ba ga xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 20B1-245.39 của K 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương (niêm phong ký hiệu B) K khai mục đích mang số vật liệu nổ đi bán cho Triệu Tiến C nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện thu giữ.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Hữu K tại xóm M, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện thu giữ: 01 kíp điện màu bạc dài 4,5cm; 09 cuộn dây điện các loại màu xanh. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Tiến C

tại Tổ dân phố G, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong ký hiệu B: cân xác định khối lượng 03 thỏi hình trụ được bọc bằng túi nilon màu xanh, trên thân có in thông tin: “THUỐC NỔ NHŨ TƯƠNG LÒ ĐÁ”-32/200G”, mỗi thỏi đều có trọng lượng 200 gram, tổng cộng 03 thỏi là 600 gram, lấy toàn bộ niêm phong ký hiệu K gửi giám định cùng với sổ kíp nổ thu giữ của Đặng Hữu K.

Tại Bản kết luận giám định số 1134/KL-KTHS ngày 05/11/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận:

- 03 (ba) vật hình trụ có chiều dài 22cm được bọc bằng nilon màu xanh, trên thân túi có in chữ "THUỐC NỔ NHŨ TƯƠNG LÒ ĐÁ-Φ32/200G", hai đầu được buộc bằng dây kim loại màu trắng bạc, bên trong có chứa chất dẻo màu trắng, được niêm phong trong thùng giấy cattong ký hiệu K là vật liệu nổ; loại thuốc nổ nhũ tương; tính năng, tác dụng dùng để khai khoáng, phá hủy mục tiêu...

- 04 (bốn) vật bằng kim loại, hình trụ, màu bạc, dài 7cm, đường kính 0,7cm, một đầu có gắn dây điện màu đỏ và màu xanh; 03 (ba) vật bằng kim loại, hình trụ, màu bạc, dài 6,5cm, đường kính 0,7cm, một đầu có gắn dây điện màu đỏ và màu xanh, được niêm phong trong thùng giấy catton ký hiệu A là vật liệu nổ; loại kíp nổ điện visai; tính năng, tác dụng dùng để kích nổ thuốc nổ; 18 (mười tám) vật bằng kim loại, hình trụ, màu bạc, dài 4,5cm, đường kính 0,7cm, một đầu có gắn dây điện (*trong đó có 03 (ba) vật gắn dây điện màu xanh, 04 (bốn) vật gắn dây điện màu đỏ và màu vàng và 11 (mười một) vật gắn dây điện màu vàng*) được niêm phong trong thùng giấy catton ký hiệu A là vật liệu nổ; loại kíp nổ điện; tính năng, tác dụng dùng để kích nổ thuốc nổ.

- 01 (một) vật bằng kim loại, hình trụ, màu bạc, dài 4,5cm, đường kính 0,7cm, một đầu có gắn dây điện màu vàng, được niêm phong trong thùng giấy catton ký hiệu KC1 là vật liệu nổ; loại kíp nổ điện; tính năng, tác dụng dùng để kích nổ thuốc nổ.

Mở kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6s Plus vỏ màu hồng thu giữ của Đặng Hữu K:

Tại phần tin nhắn phát hiện: có lịch sử nhắn tin với số điện thoại 0976.701.888 lưu tên trong danh bạ là “C.chung” bắt đầu từ hồi 07 giờ 37 phút ngày 29/10/2024, nội dung: Tin nhắn đến “Ok chưa chú lên chú gọi”; tin nhắn đi “À mà chú còn tk ko bắn cháu mượn 2-300 tôi cháu đi xem có thằng nào dám lấy k cháu lấy luôn”; tin nhắn đến “Chiều lên chú đưa cho”. Đặng Hữu K trình bày là nhắn tin với Triệu Tiến C, sinh năm 1988, trú tại phường L, TP S, tỉnh Thái Nguyên, liên quan đến việc C hẹn chiều ngày 29/10/2024 đến xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để mua bán thuốc nổ.

Tại phần lịch sử cuộc gọi phát hiện: có nhiều lần liên lạc với số thuê bao 0976.701.888 lưu tên trong danh bạ là “C.chung”. Đặng Hữu K trình bày C liên lạc gọi cho K để nói chuyện riêng, trong đó có nội dung C trao đổi mua thuốc nổ với K; có nhiều lần liên lạc với số thuê bao 0869.741.315. Kim trình bày đây là

số điện thoại liên lạc để mua kíp nổ của K không biết họ tên, thông tin người này.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Đặng Hữu K là thợ nổ mìn làm việc tại Phân xưởng khai thác thuộc Chi nhánh Công ty Cổ phần K1 - VIMICO - Xí nghiệp kềm chì Làng H (gọi tắt là Xí nghiệp kềm chì Làng H). Qua nói chuyện, Triệu Tiến C (là chú họ bên vợ của K) biết K đang làm thợ nổ mìn nên đầu tháng 8/2024, C đề nghị K lấy thuốc nổ để C chế tạo pháo, Kim đồng Ý và hẹn nêu lấy được sẽ thông báo để C đến lấy. Ngoài ra, trong tháng 10/2024, Đặng Hữu K được một người không rõ nhân thân, lai lịch sử dụng số điện thoại 0869741315 liên lạc đặt mua kíp nổ của K. Do đó, từ đầu tháng 8/2024 đến cuối tháng 10/2024, lợi dụng việc không có người kiểm tra, giám sát, trong quá trình làm thợ nổ mìn tại Hàm lò A - Phân xưởng khai thác Xí nghiệp kềm chì Làng Hích, K đã nhiều lần chiếm đoạt thuốc nổ nhũ tương, kíp nổ điện rồi mang về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Tổng cộng K đã chiếm đoạt của Xí nghiệp kềm chì Làng Hích 02 kg thuốc nổ nhũ tương (10 thỏi), 41 kíp nổ điện cụ thể:

- Lần thứ nhất: Đầu tháng 8/2024, K chiếm đoạt được 04 thỏi thuốc nổ nhũ tương, 14 kíp nổ điện rồi thông báo cho C. Sau đó, K đã bán số vật liệu nổ này cho C tại khu vực xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, C nhận vật liệu nổ rồi trả cho K 300.000đ tiền mặt.

- Lần thứ 2: Khoảng cuối tháng 8/2024, K chiếm đoạt được 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương, 01 kíp nổ điện rồi thông báo cho C. Sau đó Kim bán số vật liệu nổ này cho C tại khu vực xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên nhưng chưa được C trả tiền. Đến ngày 23/9/2024, do cần tiền chi tiêu nên K đề nghị C cho vay tiền và đã được C chuyển 400.000đ từ số tài khoản V1 101871602627 của C đến số tài khoản ngân hàng M2 08611836666888 của K. Thời gian sau đó, K tiếp tục chiếm đoạt được 26 kíp nổ điện (trong nhiều lần) mang về cất giấu tại nhà để bán kiếm lời.

- Lần thứ 3: Trong ca làm việc ngày 28/10/2024 (từ đêm ngày 28/10/2024 đến sáng ngày 29/10/2024) K đã chiếm đoạt được 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương của Xí nghiệp kềm chì Làng Hích mang về cất giấu tại tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của K. Sáng ngày 29/10/2024, K gọi điện thông báo cho C biết đã lấy được thuốc nổ, sau đó C nhắn tin hẹn “ok chưa chú lên chú gọi”, K tiếp tục nhắn tin đề nghị C chuyển cho K vay 200.000đ – 300.000đ thì được C nhắn tin trả lời “Chiều lên chú đưa cho”. Đồng thời K gọi điện thông báo cho người nam giới sử dụng số điện thoại 0869741315 đã đặt mua kíp nổ của K để giao kíp nổ, người này đồng ý hẹn gặp K lấy kíp nổ tại khu vực xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 7h30’, ngày 29/10/2024, K lấy 25 kíp nổ điện cho vào túi áo khoác phía trong, bên trái; lấy 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương cho vào túi vải màu xanh rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng, biển kiểm soát: 20B1-245.39 mang số vật liệu nổ trên đi bán cho người nam giới nêu trên và C thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Còn 01 kíp nổ đã chiếm đoạt được, Kim bỏ quên tại nhà, sau đó Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của K.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định, biên bản kiểm tra điện thoại Đặng Hữu K và sao kê điện thoại, sao kê tài khoản ngân hàng của Đặng Hữu K, Triệu Tiến C, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 19 Kíp nổ điện được niêm phong ký hiệu A, thu giữ của Đặng Hữu K. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

- 500g Thuốc nổ nhũ tương được niêm phong trong túi nilon ký hiệu K, thu giữ của Đặng Hữu K. Hiện đang được bảo quản tại kho Công ty K1.

- 01 Túi vải màu xanh, có quai đeo, tạm giữ của Đặng Hữu K; 01 Áo khoác màu xám, lót trong màu đen, tạm giữ của Đặng Hữu K; 09 cuộn dây màu xanh, đỏ, vàng, được niêm phong ký hiệu KC2, thu giữ của Đặng Hữu K; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu hồng, số máy MKUP2LL/A, số IMEI: 355 729 070 447 870, lắp sim V2 số thuê bao 0392 825 401, được niêm phong ký hiệu “ĐHK-29.10.2024”, tạm giữ của Đặng Hữu K. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an tỉnh T.

Đối với 7 thỏi thuốc nổ và 15 chiếc kíp mà K đã bán cho C trong tháng 8/2024. C khai sau khi mang về nhà cất giấu, do không sử dụng để chế tạo pháo nổ được nên đã mang vứt đi. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius màu trắng, biển kiểm soát 20B1-245.39 qua trình điều tra xác định chủ sở hữu bà Hoàng Thị M (mẹ vợ của bị cáo K). Khi cho K mượn xe mô tô, bà M không biết K dùng để đi bán vật liệu nổ, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà M quản lý, sử dụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án đại diện cho bị hại xác định giá trị thiệt hại cho xí nghiệp do hành vi của Đặng Hữu K chiếm đoạt: Thuốc nổ nhũ tương: 02 kg, giá trị: 111.972 đồng; kíp điện: 41 cái, giá trị: 379.004 đồng; Tổng 490.976 đồng bị cáo đã phối hợp với gia đình bồi thường xong số tiền trên cho xí nghiệp.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS, ngày 14/4/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị các bị cáo về tội: “Chiếm đoạt, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phản luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị

cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Đặng Hữu K, Triệu Tiến C phạm tội: “Chiếm đoạt, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Tiến C từ 15 đến 18 tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm b,s khoản 1 Điều 51;điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hữu K từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Giao cho THADS tỉnh T phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T và Công ty C1 19 kíp nổ, 500 gam thuốc nổ nhũ tương. Tịch thu các vật chứng còn lại là túi vải màu xanh, áo khoác màu xám, 09 dây màu xanh đỏ.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo C phải chịu án phí theo quy định. Miễn án phí cho bị cáo K.

Trong phần tranh luận các bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Hữu K xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn chính xác không oan không sai tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có hậu quả xảy ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo K nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa cho mình không có bổ sung gì thêm.

Đôi đáp với ý kiến của người bào chữa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đề nghị.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến tuy nhiên họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong thời gian từ tháng 8 đến tháng 10 năm 2024 theo đề nghị của Triệu Tiến C, Đặng Hữu K đã nhiều lần chiếm đoạt vật liệu nổ của Xí nghiệp kẽm chì Làng H để bán cho C:

Lần 1: Đầu tháng 8/2024, K đã chiếm đoạt, bán cho C 04 thỏi thuốc nổ nhũ tương, 14 kíp nổ điện, với giá tiền 300.000đ.

Lần 2: Cuối tháng 8/2024, K đã chiếm đoạt, bán cho C 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương, 01 kíp nổ điện, với giá tiền 400.000đ.

Lần 3: Ngày 29/10/2024, sau khi chiếm đoạt, K mang 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương để bán cho C và 25 kíp nổ bán cho người không quen biết tại khu vực xóm L, xã Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Còn 01 kíp nổ Kim bỏ quên ở nhà, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình khám xét.

Với hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chiếm đoạt, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 305 quy định:

“1. Người nào...Chiếm đoạt, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ, ...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý vũ khí gây mất an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo K sau khi trộm cắp vật liệu nổ của xí nghiệp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã chủ động phối hợp với gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho xí nghiệp nên bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là “*phạm tội 02 lần trở lên*”.

[5] Xét vị trí vai trò của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo Đặng Hữu K có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo là người trực tiếp chiếm đoạt, tàng trữ sau đó bán lại vật liệu nổ cho bị cáo C nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với cả 03 hành vi của mình.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với điện thoại thu giữ của K xác định có liên quan đến hành vi mua bán vật liệu nổ nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 Túi vải màu xanh, có quai đeo, tạm giữ của Đặng Hữu K; 01 Áo khoác màu xám, lót trong màu đen xác định vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, công việc không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối cả hai bị cáo.

Án phí: Bị cáo Đặng Hữu K là người dân tộc thiểu số sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Triệu Tiến C phải chịu án phí theo quy định.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát của người bào chữa về tội danh điều luật, khung, mức hình phạt xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Liên quan trong vụ án: Người đứng tên chủ thuê bao 0869741315 là bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1955, trú tại thôn B, xã P, huyện N, tỉnh Quảng Nam, nhưng bà M1 không đăng ký, quản lý, sử dụng số thuê bao này; không biết, không liên quan đến việc mua bán kíp nổ với Đặng Hữu K, do đó không có căn cứ xem xét xử lý đối với bà M1.

Đối với Nguyễn Trọng L là Quản đốc Xí nghiệp kẽm chì Làng Hích: Trong ca làm việc từ 22h30 ngày 28/10/2024 đến 6h30 ngày 29/10/2024, Nguyễn Trọng L làm chỉ huy nổ mìn nhưng không có mặt tại nơi nổ mìn dẫn đến sơ hở để Đặng Hữu K chiếm đoạt 03 thỏi thuốc nổ nhũ tương mang đi bán. Số thuốc nổ, kíp nổ còn lại K chiếm đoạt trong nhiều ngày từ tháng 8/2024 đến tháng 10/2024 tại Hầm lò 1A Phân xưởng khai thác Xí nghiệp kẽm chì Làng Hích. K không nhớ rõ cụ thể từng lần chiếm đoạt vật liệu nổ nên không đủ căn cứ làm rõ trách nhiệm của Chỉ huy nổ mìn và những người có liên quan. Hành vi “không có chỉ huy nổ mìn khi thực hiện nổ mìn” của Nguyễn Trọng L đã vi phạm khoản 1 Điều 56 Nghị định số: 71/2019/NĐ-CP, ngày 30/8/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp, mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T chuyển hồ sơ, tài liệu có liên quan đến hành vi vi phạm nêu trên của Nguyễn Trọng L đến phòng C2 về TTXH Công an tỉnh T để xử phạt theo thẩm quyền.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Đặng Hữu K, Triệu Tiến C phạm tội “Chiếm đoạt, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Tiến C **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/3/2025.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hữu K **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Giao Thi hành dân sự tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh T và Công ty C1 tiêu hủy toàn bộ 19 kíp nổ điện được niêm phong ký hiệu A; 500 gam thuốc nổ nhũ tương được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu K có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu tròn đỏ của Phòng K2 công an tỉnh T.

(Vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 01/NVC/2025 ngày 10/01/2025 Cơ quan An ninh điều tra công an tỉnh T và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh T, Biên bản gửi vật chứng là VLN giữa Cơ quan An ninh điều tra công an tỉnh T với Công ty K1 ngày 05/12/2024).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại thu giữ của Đặng Hữu K được niêm phong theo quy định ký hiệu "ĐHK-29.10.2024" trên mép dán có chữ ký của Đặng Hữu K cùng thành phần niêm phong và hình dấu tròn đỏ của cơ quan ANĐT – Công an tỉnh T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 Túi vải màu xanh, có quai đeo, 01 Áo khoác màu xám lót trong màu đen, 09 cuộn dây màu xanh, đỏ, vàng, được niêm phong ký hiệu KC2.

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 62 ngày 16/4/2025 giữa cơ quan ANĐT công an tỉnh T và Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Tiến C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Hữu K.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm 1;
- Viện phúc thẩm 1;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; NTGTT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản